

QUY ĐỊNH

Quản lý xây dựng theo đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phước Sơn giai đoạn đến năm 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1530/QĐ-UBND ngày 03/6/2022
của UBND tỉnh Quảng Nam)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng áp dụng

1. Quy định này hướng dẫn việc quản lý, phát triển, quy hoạch các đô thị, nông thôn, các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phước Sơn đến năm 2030 được duyệt.

2. Quy định này áp dụng đối với tất cả các tổ chức, cá nhân thực hiện việc quản lý phát triển đô thị và nông thôn, khu chức năng và đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Phước Sơn đảm bảo theo đúng đồ án được duyệt.

3. Quy định này là cơ sở pháp lý để cơ quan quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng cấp tỉnh và huyện thực hiện chức năng quản lý quy hoạch, làm căn cứ để xác lập nhiệm vụ và nội dung quy hoạch đô thị, nông thôn, quy hoạch xây dựng các khu chức năng trên địa bàn huyện.

Điều 2: Nguyên tắc lập quy định quản lý

Quy định quản lý được lập trên cơ sở đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phước Sơn đến năm 2030 được phê duyệt và tuân thủ quy định tại Điều 9 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3: Phạm vi, ranh giới, quy mô dân số, đất đai vùng quản lý

1. Phạm vi ranh giới

a) Phạm vi vùng quản lý: toàn bộ địa giới hành chính huyện Phước Sơn tổng diện tích đất tự nhiên: 1153,34 km², với 12 đơn vị hành chính (11 xã và thị trấn Khâm Đức).

b) Ranh giới:

+ Phía Đông: giáp các huyện Hiệp Đức, Nam Trà My, Bắc Trà My;

+ Phía Tây: giáp huyện các Nam Giang và tỉnh Kon Tum;

- + Phía Bắc: giáp các huyện Nam Giang, Nông Sơn;
- + Phía Nam: giáp huyện Đắk Glei thuộc tỉnh Kon Tum.

2. Quy mô dân số

- Đến năm 2025: dân số đạt khoảng 29.796 người; trong đó dân số đô thị khoảng 10.000 người, nông thôn khoảng 19.796 người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 33,6%;

- Đến năm 2030: dân số đạt khoảng 31.941 người; trong đó dân số đô thị đạt khoảng 20.000 người, nông thôn khoảng 11.941 người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 62.6%.

Điều 4: Quy định về các vùng phát triển, các không gian phát triển kinh tế

1. Quy định đối với vùng, không gian phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

- Vùng phát triển công nghiệp của huyện gồm: tại khu Đông Bắc thị trấn Khâm Đức diện tích 15ha, xã Phước Hòa 40ha, xã Phước Hiệp 75ha.

- Các Cụm công nghiệp được quản lý phù hợp với Đề án thành lập, quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp được phê duyệt và quy định hiện hành.

2. Quy định đối với vùng, không gian phát triển nông nghiệp

a) Định hướng vùng, không gian phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện phù hợp với Chương trình hành động triển khai thực hiện đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững”; quy hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Vùng, không gian phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện

- Hình thành những vùng sản xuất tập trung dựa trên tổ chức sản xuất của các gia trại, trang trại và vườn kinh tế với một số mô hình phù hợp và định hướng phát triển sản xuất cụ thể đối từng tiểu vùng như sau:

+ Vùng cao: khai thác thế mạnh về rừng trồng sản xuất trồng các loại cây nguyên liệu, rừng gỗ lớn (xã Phước Chánh), nghiên cứu trồng cây dưới tán rừng phù hợp với quy định; phát triển các loại cây dược liệu (Quế, Ba kích, Đảng sâm, Sa nhân,...). Phát triển Sâm Ngọc linh, nuôi cá lồng nuôi ong lấy mật truyền thống ở xã Phước Lộc.

+ Vùng trung: bảo vệ, giữ gìn và khai thác các giá trị khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh, phát triển các loại hình khai thác phù hợp với việc bảo tồn như du lịch khám phá, du lịch sinh thái; tăng diện tích rừng phòng hộ; khai thác kinh tế lâm nghiệp chặt chẽ phù hợp với công tác bảo tồn. Quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh trồng rừng gỗ lớn (các loại cây bản địa, keo Úc, nghiên cứu trồng cây dưới tán rừng và các loại cây dược liệu phù hợp với quy định). Sản xuất hữu cơ; chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản. Hình thành vùng cây ăn quả (bưởi da xanh, cam).

+ Vùng thấp: duy trì quản lý vùng trồng cây cao su sẵn có. Tổ chức khai

thác và phát triển kinh tế rừng hiệu quả. Phát triển ổn định các khu vực trồng rừng sản xuất, kết hợp với việc bảo vệ diện tích rừng phòng hộ và đặc dụng sẵn có. Đầu tư cải tạo đồng ruộng, khai hoang diện tích ruộng nước mới; phát triển các loại rau, đậu, cây ăn quả theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển nuôi cá nước ngọt, chăn nuôi gia súc gia cầm theo hình thức trang trại.

- Quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh trồng rừng gỗ lớn (các loại cây bản địa, keo Úc, nghiên cứu trồng cây dưới tán rừng và các loại cây dược liệu phù hợp với quy định). Sản xuất hữu cơ; chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; vùng cây ăn quả.

- Hạn chế phát triển trồng lúa nương rẫy, chỉ phát triển ở các khu vực phù hợp với phong tục, tập quán của người dân; giảm dần diện tích lúa không chủ động nước tưới để chuyển đổi cây trồng có giá trị cao hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất phát huy hiệu quả quỹ đất, nhất là tại khu vực thị trấn Khâm Đức.

- Quy hoạch vùng cây dược liệu: các loại cây dược liệu ưu tiên phát triển tại địa phương gồm: Ba kích, Bảy lá một hoa, Đinh lăng, Đảng sâm, Giảo cổ lam, Lan kim tuyến, Mật nhân, Sachainchi (Sachi), Sâm Ngọc linh, Sa nhân tím, Đương quy với tổng quy mô 14.582 ha trong đó trồng mới 3.500 ha và bảo tồn 11.082 ha. Phát triển vùng trồng Quế gốc bản địa (Quế Trà My) với tổng diện tích 449,6ha trong đó phát triển mới 353ha, trồng xen 96,6ha.

- Cơ sở chăn nuôi tập trung: đến 2030, toàn huyện Phước Sơn có 16 cơ sở chăn nuôi tập trung với tổng diện tích khoảng 134,5 ha; tập trung tại các xã: Phước Đức, Phước Hòa, Phước Xuân, Phước Chánh, Phước Kim, Phước Lộc, Phước Công, Phước Thành, Phước Hiệp.

- Phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản trong các lòng hồ thủy điện.

3. Quy định đối với vùng, không gian phát triển thương mại - dịch vụ

a) Định hướng vùng, không gian phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn huyện theo Quy hoạch phát triển ngành thương mại tỉnh và chủ trương về phát triển du lịch tỉnh.

b) Vùng, không gian phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn huyện

- Thương mại - dịch vụ: đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại - dịch vụ tại thị trấn Khâm Đức, Phước Hiệp theo mô hình vừa kết hợp với các khu vực buôn bán và dịch vụ để tạo thành các trung tâm thương mại hạng II và hạng III, các khu thương mại - dịch vụ tổng hợp hoặc các siêu thị mini.

- Mạng lưới chợ:

- + Nâng cấp chợ Khâm Đức thành chợ tổng hợp, hạng II. Xây mới chợ cụm xã tại xã Phước Hiệp hạng III.

- + Cấp cơ sở: xây dựng 09 điểm thu mua nông sản tại các xã còn lại.

- Du lịch: đến năm 2030, phát triển 11 khu du lịch với loại hình chủ đạo gồm:

- + Du lịch sinh thái: Vườn Quốc gia Sông Thanh (suối nước nóng Đăk Gà),

Khu du lịch suối Nước Chè, Khu du lịch Suối Đá, Khu du lịch Thác nước, Khu du lịch suối Nước Lang, Khu du lịch thác 7 tầng (suối Đà Lạt).

+ Du lịch cộng đồng: khu làng đồng bào Bh'Noong, khu du lịch hồ Mùa Thu, khu du lịch mạo hiểm, khám phá thôn 1 xã Phước Kim.

+ Du lịch nghỉ dưỡng: khu du lịch nghỉ dưỡng thị trấn Khâm Đức (dọc hồ Đăk Mi), khu nghỉ dưỡng đồi E.

Điều 5: Quy định về quản lý hệ thống đô thị và nông thôn

1. Quy định về quản lý hệ thống đô thị

- Định hướng phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn huyện theo Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh và Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

- Đô thị Khâm Đức: Xây dựng theo các tiêu chí đô thị loại IV. Là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội và khoa học - kỹ thuật của huyện Phước Sơn; đầu mối giao thông quan trọng để giao lưu kinh tế của vùng Tây tỉnh Quảng Nam với các tỉnh Tây Nguyên và phía Bắc; đô thị có vị trí an ninh, quốc phòng quan trọng cấp vùng.

- Đô thị Phước Hiệp: đạt tiêu chí đô thị loại V. Là trung tâm tổng hợp, có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của cụm xã phía đông huyện Phước Sơn.

2. Quy định về quản lý hệ thống nông thôn

- Theo Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các Chương trình Mục tiêu quốc gia có liên quan;

- Xây dựng trung tâm xã Phước Năng, xã Phước Chánh trở thành các khu trung tâm cụm xã phục vụ cho các tiểu vùng.

- Tiếp tục xây dựng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật các trung tâm xã theo đề án quy hoạch xây dựng nông thôn. Đầu tư sắp xếp bố trí dân cư, xây dựng các công trình phòng chống giảm nhẹ thiên tai, hoàn thành việc phát triển nhà ở kiên cố.

Điều 6: Quy định về các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội

1. Quy định về các công trình hạ tầng kỹ thuật

a) Quy định quản lý cao độ san nền

- San nền xây dựng công trình bố trí tại các vị trí thuận lợi tránh những nơi có nguy cơ lũ quét, sạt lở, phải xác định cao độ san nền thiết kế cao hơn mực nước ngập.

- Cao độ khống chế nền tối thiểu (Hxd) phải cao hơn mực nước tính toán (Htt) tối thiểu 0,3m đối với đất dân dụng và 0,5m đối với đất công nghiệp: $Hxd = Htt + 0,3m (0,5m)$.

- Đối với các khu vực đô thị loại IV (Khâm Đức): trung tâm đô thị, khu dân cư tập trung và khu công nghiệp cao độ tính toán với chu kỳ lặp lại mực nước ngập 50 năm; khu cây xanh, công viên, thể dục thể thao cao độ tính toán với chu

kỳ lặp lại mực nước ngập 10 năm.

- Đối với các khu vực đô thị loại V (Phước Hiệp): trung tâm đô thị, khu dân cư tập trung và khu công nghiệp cao độ tính toán với chu kỳ lặp lại mực nước ngập 10 năm; Khu cây xanh, công viên, thể dục thể thao cao độ tính toán với chu kỳ lặp lại mực nước ngập 2 năm.

- Đối với khu vực dân cư nông thôn hiện hữu phải có biện pháp bảo vệ, hướng dòng lũ quét ra khỏi khu vực hoặc di dời trong trường hợp cần thiết; nếu áp dụng giải pháp tôn nền, cao độ nền phải cao hơn mực nước lũ lớn nhất hàng năm tối thiểu là 0,3m.

b) Quy định quản lý thoát nước

- Hướng thoát nước: phân chia thành nhiều lưu vực theo các trục tiêu thoát chính của vùng là sông Đắc Mi, các nhánh sông nằm trong hệ thống sông Thu Bồn. Khu vực đô thị, khu dân cư nông thôn thoát nước theo địa hình từng khu vực, hướng thoát nước chính ra các mương suối, sông tại khu vực.

- Xây dựng hệ thống thoát nước mặt trong khu vực đô thị, khu dân cư nông thôn, nạo vét, khơi thông các tuyến mương tiêu, các ao hồ tiêu nước trên địa bàn.

- Xây dựng hoàn thiện mương, cống thoát nước trên các tuyến giao thông huyết mạch.

c) Quy định quản lý công trình giao thông

- Phát triển mạng lưới công trình giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của xã hội; phù hợp với Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, quản lý lộ giới các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện, giao thông đô thị và các trục giao thông khác; điều chỉnh các tuyến giao thông phù hợp với tình hình thực tế.

d) Quy định quản lý công trình cấp nước

- Phát triển hệ thống công trình cấp nước theo hướng đồng bộ, hiện đại, sử dụng hợp lý nguồn nước mặt, phù hợp với xu thế mới.

- Nâng cấp nhà máy cấp nước Khâm Đức lên 6.000m³/ngày đêm cho giai đoạn đến 2030 cấp nước cho đô thị Khâm Đức và các vùng lân cận. Đầu tư xây mới nhà máy cấp nước Phước Hiệp công suất dự kiến 2.000m³/ngày đêm để cung cấp nước cho đô thị Phước Hiệp, Phước Hòa và các vùng lân cận. Đầu tư trạm cấp nước từ các suối Zút, Đắc Gà cung cấp nước cho xã Phước Năng; suối Nước Xa cho xã Phước Đức; suối Đắc Gà cho xã Phước Mỹ; suối Xà Ka cho xã Phước Công, xã Phước Chánh; suối Trà Văn cho xã Phước Kim.

e) Quy định quản lý công trình thủy lợi

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất theo Quy hoạch nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện;

- Mạng lưới công trình thủy lợi theo Quy hoạch phát triển thủy lợi tỉnh. Đầu tư nâng cấp 27 đập thủy lợi để đáp ứng nhu cầu tưới tiêu phục vụ cho nông nghiệp.

g) Quy định quản lý công trình cấp điện

- Phát triển hệ thống công trình cấp điện theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu điện sinh hoạt, sản xuất trên địa bàn huyện theo Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh;

- Đầu tư hoàn thiện lưới điện nhằm chuyển sang vận hành ở cấp điện áp 22kV.

- Hệ thống lưới điện tại các khu vực phát triển mới tại nội thị được ngầm hóa, các khu vực hiện hữu sẽ xây dựng kế hoạch, lộ trình, nguồn lực để từng bước ngầm hóa toàn đô thị.

h) Quy định quản lý công trình thoát nước thải

- Đối với khu vực nội thị: thị trấn Khâm Đức xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng, dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung cho đô thị, công suất 2000 m³/ngày, đêm. Đối với khu vực dân cư nông thôn phân bố tập trung: xây dựng hệ thống thoát nước chung, nước thải được xử lý bằng bể tự hoại sau đó đổ vào hệ thống thoát nước chung dẫn vào các lưu vực để được làm sạch tự nhiên.

- Nước thải công nghiệp, du lịch và các khu chức năng: từng khu xây dựng hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn trước khi thải ra môi trường.

i) Quy định quản lý công trình quản lý chất thải rắn

- Giai đoạn đầu, rác thải phát sinh trong khu vực được xử lý tại khu xử lý rác thải hiện có. Giai đoạn sau năm 2025, quy hoạch khu xử lý chất thải rắn mới tại thôn 1 xã Phước Hoà, diện tích 5ha để xử lý chất thải rắn cho toàn huyện.

k) Quy định quản lý công trình nghĩa trang:

- Đối với thị trấn Khâm Đức: quy hoạch tại khu vực hạ lưu đập ĐăkMi 4 thuộc thôn 1 xã Phước Hòa với diện tích 7 ha.

- Đối với các xã còn lại, sử dụng các nghĩa trang nhân dân hiện có trong khu vực. UBND các xã có kế hoạch từng bước tập trung quy tập các ngôi mộ phân tán trên địa bàn toàn xã hình thành khu cải táng tập trung vào trong các nghĩa trang nhân dân.

- Các công trình nghĩa trang phải đảm bảo khoảng cách ly. Tổ chức trồng cây bóng mát và sắp xếp các ngôi mộ theo hàng, lối, xây dựng các tuyến đường chính vào nghĩa trang và các tuyến nhánh trong nghĩa trang, xây dựng hệ thống thoát nước, hướng dẫn nhân dân thực hiện chôn cất đúng quy định.

2. Quy định về các công trình hạ tầng xã hội

- Quy định về trung tâm hành chính: trung tâm hành chính huyện Phước Sơn được đặt tại đô thị Khâm Đức, là Trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế, văn hóa, có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phước Sơn, là đô thị trung tâm cấp huyện.

- Quy định đối với mạng lưới công trình y tế:

+ Đầu tư và phát triển mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở theo hướng tiếp cận với y tế hiện đại, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân;

+ Nâng cấp Trung tâm y tế huyện, nâng cấp phòng khám đa khoa Phước Chánh. Có chính sách thu hút đầu tư xây dựng các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn huyện.

- Quy định đối với mạng lưới công trình giáo dục:

+ Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục đạt trường chuẩn quốc gia. củng cố, phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp hợp lý; đa dạng hóa các hình thức học tập, tạo tiền đề xây dựng xã hội học tập;

+ Đầu tư nâng cấp mở rộng trường THPT Khâm Đức, trường phổ thông dân tộc nội trú huyện và xây dựng trường THPT tại xã Phước Chánh. Xây dựng trường bán trú cấp tiểu học và THCS tại các xã Phước Năng, Phước Hiệp, Phước Mỹ, Phước Công, Phước Kim, Phước Thành, Phước Lộc.

- Quy định đối với mạng lưới công trình văn hóa - thể thao: đầu tư xây dựng các Trung tâm văn hóa-thể thao đô thị tại thị trấn Khâm Đức; các khu thể dục thể thao quy mô cụm xã tại Phước Hiệp, Phước Chánh, Phước Năng. Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao tại các xã theo định hướng quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

3. Quy định về các không gian cây xanh, mặt nước

- Không gian cây xanh: trong quá trình xây dựng công trình hạ tầng kết hợp trồng cây cảnh quan trên các tuyến đường giao thông, công trình công cộng, khu công viên, nhà văn hóa, trụ sở cơ quan, đảm bảo tỷ lệ đất trồng cây xanh theo quy định, tạo ra môi trường xanh, mỹ quan;

- Không gian mặt nước: xây dựng hệ thống kè phòng chống xói lở; xây dựng hồ điều hòa tại thị trấn, tạo cảnh quan sinh thái tự nhiên trong khu dân cư.

Điều 7: Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang an toàn đối với các công trình đầu mối, các công trình hạ tầng kỹ thuật chính theo tuyến mang tính chất vùng, liên vùng và các biện pháp bảo vệ môi trường.

1. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình giao thông

- Quy định quỹ đất dành cho kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: tỷ lệ quỹ đất giao thông đô thị so với đất xây dựng đô thị phải đảm bảo theo tiêu chí của từng loại đô thị;

- Phát triển mạng lưới giao thông phải đa dạng hóa các loại hình giao thông, chú trọng giao thông công cộng;

- Đối với đường bộ: tuân thủ hành lang an toàn đường bộ theo quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Quy chuẩn QCVN 07-4:2016/BXD - Công trình giao thông;

- Đối với đường thủy: tuân thủ hành lang bảo vệ luồng theo quy định của

Luật Giao thông đường thủy nội địa và các quy định hiện hành.

2. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình cấp nước

- Lựa chọn nguồn nước mặt từ các sông, suối cung cấp nước cho các nhà máy, nguồn nước mặt phải đảm bảo theo Quy chuẩn, Tiêu chuẩn lựa chọn nguồn nước mặt - nước ngầm phục vụ hệ thống cấp nước sinh hoạt, đảm bảo lượng nước sinh hoạt theo quy định;

- Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình thoát nước tuân thủ Quy chuẩn QCVN 07-1:2016 - Công trình cấp nước;

- Quy định về vùng bảo vệ nhà máy, trạm cấp nước: đảm bảo phạm vi, khoảng cách tối thiểu giữa các công trình hạ tầng kỹ thuật khác theo quy định.

3. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình thoát nước

- Tổ chức mạng lưới thoát nước phù hợp với điều kiện địa hình. Hệ thống thoát nước được chia thành nhiều nhánh để thoát ra các sông.

- Quản lý xây dựng hệ thống thoát nước: xây dựng hệ thống thoát nước thải hoàn chỉnh ở tất cả các khu vực xây dựng mới. Đối với hệ thống thoát nước cải tạo, tùy theo tình hình thực tế tận dụng tối đa hiệu quả của các công trình hiện có.

- Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình thoát nước tuân thủ Quy chuẩn Quốc gia QCVN 07-2-2016/BXD - Công trình thoát nước.

- Hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi: Theo quy định về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

4. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình cấp điện

- Phạm vi bảo vệ, hành lang công trình cấp điện tuân thủ quy định ngành điện và Quy chuẩn QCVN 07-5-2016/BXD - Công trình cấp điện;

- Phát triển hệ thống cấp điện phải có khả năng đáp ứng nhu cầu trước mắt và đảm bảo dự phòng phát triển cho tương lai.

- Công trình cấp điện đảm bảo đạt thông số kỹ thuật an toàn theo quy định.

5. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình quản lý chất thải rắn

- Quản lý chất thải rắn tuân thủ quy định về quản lý chất thải rắn và phế liệu.

- Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình rác thải tuân thủ các quy định tại Quy chuẩn QCVN 07-9:2016/BXD - Công trình quản lý chất thải rắn và nhà vệ sinh công cộng.

6. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình nghĩa trang

- Quản lý hệ thống nghĩa trang tuân thủ quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

- Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang công trình nghĩa trang tuân thủ các quy định tại Quy chuẩn QCVN 07-10:2016/BXD - Công trình nghĩa trang.

7. Biện pháp bảo vệ môi trường

- Tuân thủ Luật bảo vệ môi trường và các quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

- Thực hiện các biện pháp tổng thể giải quyết các vấn đề môi trường, bao gồm: biện pháp kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, biện pháp kiểm soát ô nhiễm không khí, giảm thiểu tác động đến môi trường đất, biện pháp quản lý chất thải rắn.

- Khu vực đô thị: bảo vệ cảnh quan, cải thiện giao thông đô thị; giảm thiểu tác động do thay đổi sử dụng đất, nâng cao chất lượng môi trường. Kiểm soát ô nhiễm môi trường đô thị, xử lý triệt để các tác nhân gây ô nhiễm môi trường.

- Khu vực nông thôn: hạn chế tác động của biến đổi khí hậu, kiểm soát ô nhiễm, giảm nhẹ tác động do việc tái định cư, thay đổi sử dụng đất.

- Tuân thủ các quy định về kiểm định đập thủy điện, đánh giá chất lượng đập, kiểm tra các thông số kỹ thuật trước mùa mưa lũ.

Điều 8: Quy định về bảo tồn các di sản thiên nhiên, các công trình kiến trúc có giá trị, khu danh lam thắng cảnh, khu di tích lịch sử, văn hóa

1. Quy định về bảo tồn các di sản thiên nhiên, khu danh lam thắng cảnh

- Đối với hành lang các sông chính và các suối tự nhiên trong khu vực quản lý theo quy định về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Đối với các khu danh lam thắng cảnh trong khu vực được khai thác theo hướng bảo tồn và tuân thủ theo QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng, quy hoạch chi tiết được duyệt và các quy định khác có liên quan.

2. Quy định về bảo tồn khu di tích lịch sử, văn hóa, các công trình kiến trúc có giá trị trong vùng

- Thực hiện quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích theo đúng quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Phước Sơn có trách nhiệm

- Công bố công khai quy hoạch được duyệt; quản lý giám sát việc thực hiện quy hoạch xây dựng theo quy định;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện quy hoạch xây dựng phát triển đô thị, nông thôn, khu chức năng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện được duyệt theo quy định hiện hành.

- Lập kế hoạch rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo định kỳ theo quy định hiện hành của pháp luật; đồng thời, lập kế hoạch và hướng dẫn UBND các xã thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các hồ sơ quy hoạch xây dựng nông thôn xã phù hợp theo định hướng quy hoạch xây dựng vùng huyện đã duyệt;

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề xuất giải pháp quản lý triển khai thực hiện quy hoạch; lập kế hoạch đầu tư xây dựng, huy động nguồn vốn đầu tư để thực hiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, xã hội cấp huyện.

- Trong quá trình tổ chức triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Sở Xây dựng và các Sở, Ban, ngành có liên quan để giải quyết.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra UBND huyện Phước Sơn quản lý Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phước Sơn được duyệt theo quy định. Hướng dẫn UBND huyện Phước Sơn rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý hồ sơ quy hoạch vùng huyện Phước Sơn theo đúng quy định (nếu có).

3. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, hướng dẫn, phối hợp với UBND huyện Phước Sơn trong quá trình quản lý phát triển theo đúng quy hoạch được duyệt./.